

CÔNG TY CP XÂY LẬP CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58/CV-MCF-TCHC

Long An, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin
24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết, biên bản và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/04/2023 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn/cổ đông

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Nơi nhận :
- Như trên
- Lưu VT, HDQT

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật



Lê Trường Sơn

Số : 25/NQ-ĐHCĐ.MCF

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ & LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 19/04/2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 19/04/2023 của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tổ chức ngày 19 tháng 04 năm 2023 với 116 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 8.628.129 cổ phần, đạt tỷ lệ 80,05% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1: Thông qua các báo cáo sau đây:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, phương hướng SXKD năm 2023;

a) Kết quả hoạt động SXKD 2022:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 23.626 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 23.900 tấn.
- Bao bì: 3,512 triệu cái.
- Cơ khí: 16,878 tỷ đồng.
- Bê tông: 55.234 m³.
- Mỹ nghệ: 17,5 cont.
- Tổng doanh thu: 425,112 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 13,709 tỷ đồng.

b) Kế hoạch SXKD năm 2023:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 34.000 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 34.000 tấn.
- Bao bì: 7 triệu cái.
- Cơ khí: 20 tỷ đồng.
- Bê tông: 65.000 m³.
- Mỹ nghệ: 24 cont.

- Tổng doanh thu: **511,538** tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: **13,8** tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Ban kiểm soát;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2: Thông qua kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2023

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2022:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2022 là 32.055.511.527 đồng chiếm tỷ lệ 70,04% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2022	Số thực trích quyết toán năm 2022	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D= (C-B)	E= (C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.300.000.000	32.055.511.527	-2.244.488.473	93,46%
Trong đó:-Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.340.000.000		
-Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	29.715.511.527		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2023:

Căn cứ hoạch SXKD năm 2023, lợi nhuận trước thuế là **13.800.000.000** đồng, tăng 0,66% so với thực hiện năm 2022.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 với tỷ lệ là 71,40% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

DVT : Đồng

T T	Diễn giải	Năm 2022		Kế hoạch Năm 2023	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5) / (3)	(7) = (5)/(4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	13.700.000.000	13.708.866.985	13.800.000.000	100,73%	100,66%

2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$)	71,46%	70,04%	71,40%	99,91%	101,93%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.300.000.000	32.055.511.527	34.446.000.000	100,43%	107,46%
	Trong đó:- Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.340.000.000	2.486.000.000		
	- Quỹ lương NLD	31.960.000.000	29.715.511.527	31.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2023 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương $(v/v+m)=71,40\%$ đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023:

- Thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 5.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

- Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 23.100.000 đồng/tháng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023.

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

DVT: Tấn, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2022	THỰC HIỆN 2022	(%) SO VỚI NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	23.626	69,49%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	23.900	70,29%
	- Bao bì	10.000.000	3.512.000	35,12%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	570.356.000.000	425.111.468.012	74,53%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.700.000.000	13.708.866.985	100,06%
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối	10.960.000.000	10.925.824.478	99,69%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.960.000.000	10.925.824.478	99,69%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	168.000.000	122.500.000	72,92%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	292.500.000	292.500.000	100,00%

c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.049.950.000	1.051.082.000	100,11%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.574.925.000	1.576.624.000	100,11%
e	Chia cổ tức	7.867.821.740	7.867.821.740	100,00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,30%	7,30%	100,00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	6.803.260	15.296.738	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

DVT : Tấn, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2022	KH SXKD 2023	(%) SO VỚI 2022
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	23.626	34.000	143,91%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	23.900	34.000	142,26%
	- Bao bì	3.512.000	7.000.000	199,32%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	425.111.468.012	511.538.000.000	120,33%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.708.866.985	13.800.000.000	100,66%
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối	10.925.824.478	11.040.000.000	101,05%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.925.824.478	11.040.000.000	101,05%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	122.500.000	84.000.000	68,57%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo ND 53)	292.500.000	310.700.000	106,22%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.051.082.000	1.064.530.000	101,28%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.576.624.000	1.596.795.000	101,28%
e	Chia cổ tức	7.867.821.740	7.975.600.120	101,37%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107.778.380.000 đồng	7,30%	7,40%	101,37%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	15.296.738	8.374.880	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 95,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4: Thông qua tờ trình đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2023

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn Công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí	4.050.000.000	4.050.000.000		
2	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000		Năm 2022 chuyển sang
4	Xe bơm cân bê tông TQ đã qua sử dụng: 1 chiếc	3.500.000.000	3.500.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	4.730.000.000	4.730.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2022 chuyển sang
2	Hồ chứa nước PCCC	550.000.000	550.000.000		Năm 2022 chuyển sang
3	Nâng nền kho PX 1	1.210.000.000	1.210.000.000		Năm 2022 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000		Năm 2022 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.780.000.000	8.780.000.000		

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5: Thông qua tờ trình thực hiện giao dịch đối với tổ chức có liên quan

Trong niên độ tài chính năm 2023 chấp thuận cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp năm 2020 và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm quyết định thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định đối với từng loại hợp đồng, giao dịch và nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ hàng tháng, quý cho Hội đồng quản trị Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6: Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty gồm:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị:

Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Vĩnh Thanh.

Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Thông nhất việc chưa thực hiện bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị còn lại là 04 người cho đến kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 19/04/2023.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2024.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCK HN
- Tổng Cty Lương thực MN
- HĐQT, BKS Cty
- Ban TGD Công ty
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET



NGUYỄN VĂN KIỆT

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2023

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Địa chỉ: Số 29 Đường Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, thành phố Tân An, Long An.
Giấy CNĐKKD số: 1100664038 do Sở kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2005 thay đổi lần thứ 16 ngày 19 tháng 05 năm 2022.

Thời gian tổ chức: 7h30, Thứ tư, ngày 19/04/2023.

Địa điểm: Hội trường Xí nghiệp Bao bì và Thủ công Mỹ nghệ - Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Số: 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP:

Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua phần nghi thức, cụ thể như sau:

- Tuyên bố lý do.
- Giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội.

Tổng vốn điều lệ của Công ty là: 107.778.380.000 đồng, tương ứng: 10.777.838 cổ phần, mỗi cổ phần giá trị 10.000 đồng. Trong đó:

Về cổ đông Nhà nước có 01 cổ đông với tổng vốn góp là: 64.668.000.000 đồng, tương ứng: 6.466.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 60% vốn điều lệ.

Về cổ đông cá nhân và tổ chức khác có 464 cổ đông với tổng vốn góp là: 43.110.380.000 đồng, tương ứng 4.311.038 cổ phần, chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ.

Số cổ đông đủ tư cách tham dự đại hội là số cổ đông có cổ phần và đăng ký dự đại hội với ban tổ chức.

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ là 116 cổ đông, đại diện cho 8.628.129 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,05% vốn điều lệ.

Theo Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu danh sách Chủ tịch Đoàn và Thư ký, Ban kiểm phiếu:

1. Chủ tịch đoàn:

- | | | |
|-------------------------|-----------------|-------------------------|
| 1/- Ông Nguyễn Văn Kiệt | Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa Đại hội |
| 2/- Ông Lê Trường Sơn | Thành viên HĐQT | - Tổng Giám đốc Công ty |

3/- Ông Nguyễn Bình Hiền Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Cty

4/- Bà Lê Mai Hân Thành viên HĐQT

Đại hội đã biểu quyết tán thành danh sách chủ tịch Đoàn, với tỷ lệ 100%.

2. Thư ký đại hội:

1- Bà Phan Thị Phúc Ngân - Trưởng ban

2- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thương - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban thư ký đại hội, với tỷ lệ 100%.

3. Ban kiểm phiếu Đại hội:

1- Bà Lê Thị Thu Hương - Trưởng ban

2- Ông Trần Văn Phương - Thành viên

3- Bà Bùi Thị Kim Phượng - Thành viên

4- Bà Trần Thị Diễm - Thành viên

5- Bà Nguyễn Văn Khanh - Thành viên

6- Ông Trần Y K Nốp - Thành viên

7- Võ Đặng Phin - Thành viên

8- Phạm Hoàng Chương - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban kiểm phiếu đại hội, với tỷ lệ 100%.

4. Thông qua quy chế làm việc và chương trình làm việc tại Đại Hội:

Ông Nguyễn Bình Hiền thay mặt cho chủ tịch đoàn trình bày dự thảo Quy chế làm việc và chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua quy chế làm việc và chương trình làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100%.

PHẦN II. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Minh Phục, Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo kết quả SXKD năm 2022, Phương hướng SXKD năm 2023. (Có báo cáo và phương hướng kèm theo).

2. Ông Nguyễn Bình Hiền, thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023 (có báo cáo kèm theo).

3. Bà Hoàng Thị Liên, Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt Ban kiểm soát Công ty, Thông qua báo cáo thẩm định quyết toán tài chính năm 2022 (có báo cáo kèm theo).

4. Ông Nguyễn Bình Hiền thay mặt Chủ tịch đoàn trình bày tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương năm 2022 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2023 (có tờ trình kèm theo).

5. Ông Lê Trường Sơn thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua Tờ trình kết quả SXKD, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023 (có báo cáo kèm theo).

6. Bà Lê Mai Hân thay mặt chủ tịch đoàn thông qua tờ trình Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2023 (Có tờ trình kèm theo).

7. Ông Nguyễn Văn Kiệt, thay mặt Chủ tịch đoàn trình bày tờ trình về việc thực hiện giao dịch đối với tổ chức có liên quan trong năm 2023 (Có tờ trình kèm theo).

8. Bà Hoàng Thị Liên, Trưởng Ban Kiểm soát thông qua tờ trình chọn Công ty kiểm toán năm 2023 (có tờ trình kèm theo).

9. Ông Lê Trường Sơn thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2023) (Có tờ trình kèm theo).

PHẦN III. PHÁT BIỂU CỦA CỔ ĐÔNG

1. Ông Nguyễn Huy Hưng - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Lương Thực Miền Nam – Công ty cổ phần phát biểu tại Đại hội:

Tình hình hoạt động của Công ty trong 04 lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính chỉ có lĩnh vực lương thực có tăng trưởng, lĩnh vực bê tông càng ngày càng sụt giảm, ngành hàng cơ khí thì sản xuất kinh doanh ở mức duy trì, không phải riêng Công ty mà các Công ty cơ khí khác cũng vậy. Đề nghị Công ty thường xuyên thay đổi công nghệ, máy móc về cơ khí phù hợp với yêu cầu thị trường.

Đề nghị HĐQT trong năm nay tham gia vào hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nhiều hơn. Đến thời điểm này Công ty đã mua được một lượng lớn lương thực, Công ty đã nắm bắt tình hình thị trường và đã có quyết sách mua vào hợp lý, năm nay ngành hàng lương thực xem như đã thành công, các ngành hàng khác cố gắng duy trì có tăng trưởng.

HĐQT quan tâm đào tạo các thế hệ trẻ kế cận để khi HĐQT về hưu có lớp trẻ chất lượng kế nhiệm.

HĐQT nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, tìm lấy một hướng đi theo đặc thù của tỉnh, về lĩnh vực nông nghiệp xây dựng thêm nhà máy kho tàng, Trong Tổng công ty kho tàng nhiều, nếu HĐQT Công ty đề xuất Tổng công ty sẽ giao kho để mở rộng sản xuất. Công ty phải có một bước đi thay đổi lớn khác với hiện nay. Nếu chúng ta đi theo hướng không thay đổi về lâu dài sẽ gặp khó khăn. Ngành hàng cơ khí dần dần sẽ khó khăn.

2. Ông Chương Minh Tâm

Sản xuất kinh doanh của công ty thường có lên có xuống riêng Công ty Mecofood sản xuất kinh doanh đi ngang, cổ đông nhỏ chỉ quan tâm nhất vấn đề chia cổ tức, tình hình lãi suất ngân hàng hiện tại giao động 8-9%/ năm nhưng cổ tức trả chỉ có 7,3%. Đề nghị công ty trả cổ tức cho cổ đông ít nhất cũng bằng lãi suất ngân hàng, năm nay giá gạo thế giới tăng cao nhưng thấy kế hoạch chi cổ tức chỉ có 7,4%, còn các công việc khác lãnh đạo làm rất tốt tôi rất ủng hộ, mong cho Công ty ngày càng phát triển hơn.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Nội dung 1: Thông qua các báo cáo sau đây:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, phương hướng SXKD năm 2023;

a) Kết quả hoạt động SXKD 2022:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 23.626 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 23.900 tấn.
- Bao bì: 3,512 triệu cái.
- Cơ khí: 16,878 tỷ đồng.
- Bê tông: 55.234 m³.

- Mỹ nghệ: 17,5 cont.
- Tổng doanh thu: 425,112 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 13,709 tỷ đồng.

b) Kế hoạch SXKD năm 2023:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 34.000 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 34.000 tấn.
- Bao bì: 7 triệu cái.
- Cơ khí: 20 tỷ đồng.
- Bê tông: 65.000 m³.
- Mỹ nghệ: 24 cont.
- Tổng doanh thu: **511,538** tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: **13,8** tỷ đồng.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023;

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Ban kiểm soát;

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán;

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2023

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2022:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2022 là

32.055.511.527 đồng chiếm tỷ lệ 70,04% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : *Đồng*

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2022	Số thực trích quyết toán năm 2022	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D= (C-B)	E= (C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.300.000.000	32.055.511.527	-2.244.488.473	93,46%
Trong đó:-Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.340.000.000		
-Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	29.715.511.527		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2023:

Căn cứ hoạch SXKD năm 2023, lợi nhuận trước thuế là **13.800.000.000** đồng, tăng 0,66% so với thực hiện năm 2022.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 với tỷ lệ là 71,40% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

DVT : Đồng

T T	Diễn giải	Năm 2022		Kế hoạch Năm 2023	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5) / (3)	(7) = (5)/(4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	13.700.000.000	13.708.866.985	13.800.000.000	100,73%	100,66%
2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương v/(v+m)	71,46%	70,04%	71,40%	99,91%	101,93%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.300.000.000	32.055.511.527	34.446.000.000	100,43%	107,46%
	Trong đó: -Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.340.000.000	2.486.000.000		
	-Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	29.715.511.527	31.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2023 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương (v/v+m)=71,40% đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023:

- Thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 5.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

- Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 23.100.000 đồng/tháng

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Thông qua kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023.

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

ĐVT: Tán, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2022	THỰC HIỆN 2022	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	23.626	69,49%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	23.900	70,29%
	- Bao bì	10.000.000	3.512.000	35,12%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	570.356.000.000	425.111.468.012	74,53%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.700.000.000	13.708.866.985	100,06%
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối	10.960.000.000	10.925.824.478	99,69%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.960.000.000	10.925.824.478	99,69%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	168.000.000	122.500.000	72,92%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	292.500.000	292.500.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.049.950.000	1.051.082.000	100,11%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.574.925.000	1.576.624.000	100,11%
e	Chia cổ tức	7.867.821.740	7.867.821.740	100,00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VĐL 107 778 380 000 đồng	7,30%	7,30%	100,00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	6.803.260	15.296.738	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

DVT : Tấn, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2022	KH SXKD 2023	(%) so với 2022
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	23.626	34.000	143,91%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	23.900	34.000	142,26%
	- Bao bì	3.512.000	7.000.000	199,32%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	425.111.468.012	511.538.000.000	120,33%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.708.866.985	13.800.000.000	100,66%
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối	10.925.824.478	11.040.000.000	101,05%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.925.824.478	11.040.000.000	101,05%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	122.500.000	84.000.000	68,57%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo ND 53)	292.500.000	310.700.000	106,22%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.051.082.000	1.064.530.000	101,28%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.576.624.000	1.596.795.000	101,28%
e	Chia cổ tức	7.867.821.740	7.975.600.120	101,37%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107.778.380.000 đồng	7,30%	7,40%	101,37%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	15.296.738	8.374.880	

Đại hội biểu quyết:

*Tán thành: 8.239.129 cổ phần, chiếm 95,49% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
Không tán thành: 389.000 cổ phần, chiếm 4,51% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;*

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Thông qua tờ trình đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2023

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn Công ty	Vốn vay	

I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí	4.050.000.000	4.050.000.000	
2	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000	Năm 2022 chuyển sang
4	Xe bơm cùn bê tông TQ đã qua sử dụng: 1 chiếc	3.500.000.000	3.500.000.000	
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	4.730.000.000	4.730.000.000	
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000	Năm 2022 chuyển sang
2	Hồ chứa nước PCCC	550.000.000	550.000.000	Năm 2022 chuyển sang
3	Nâng nền kho PX 1	1.210.000.000	1.210.000.000	Năm 2022 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000	Năm 2022 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.780.000.000	8.780.000.000	

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 5: Thông qua tờ trình thực hiện giao dịch đối với tổ chức có liên quan Trong niên độ tài chính năm 2023 chấp thuận cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp năm 2020 và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm quyết định thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định đối với từng loại hợp đồng, giao dịch và nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ hàng tháng, quý cho Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 6: Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty gồm:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị:

Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Vĩnh Thanh.

Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Thông nhất việc chưa thực hiện bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị còn lại là 04 người cho đến kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

1. Bà Phan Thị Phúc Ngân - Thư ký đại hội, trình bày Dự thảo Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ như sau:

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Ông Nguyễn Bình Hiền thay mặt Chủ tịch đoàn trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ như sau:

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 8.628.129 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN VI. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Bình Hiền, thay mặt Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.
Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Xây Lấp -
Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Xây Lấp Cơ Khí
và Lương Thực Thực Phẩm kết thúc vào lúc 11 giờ 35 phút ngày 19 tháng 04 năm
2023.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phan Thị Phúc Ngân

Nguyễn Thị Ngọc Thương



Nguyễn Văn Kiệt

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

29 Nguyễn Thị Bảy, P.6, TP. Tân An, T. Long An

Điện thoại: (0723) 821780 FAX: (0723) 820 509

Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

-Thời gian tổ chức: 07 giờ 30, Thứ tư, ngày 19/04/2023

-Địa điểm: Hội trường Xí nghiệp Bao bì và Thủ công Mỹ nghệ - Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Số: 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h30 – 8h00	I. Phần nghi thức: - Đón tiếp đại biểu và khách mời. - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.	Ban Tổ chức
8h00 – 8h15	- Tuyên bố lý do. - Giới thiệu Đại biểu. - Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội. - Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch. - Giới thiệu và thông qua Ban thư ký Đại hội. - Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu đại hội.	Ban Tổ chức
8h15 – 8h30	- Thông qua quy chế làm việc. - Thông qua chương trình Đại hội.	Đoàn chủ tịch
8h30 – 9h00	II. Nội dung của đại hội: - Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, phương hướng SXKD năm 2023.	Ban Tổ chức
	- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng của HĐQT năm 2023.	Đoàn chủ tịch
	- Báo cáo thẩm định quyết toán tài chính năm 2023 của BKS đã được kiểm toán.	Ban kiểm soát
9h00 – 9h30	* Các tờ trình: 1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.	Đoàn chủ tịch
	2. Tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch quỹ lương, thù lao 2023.	
	3. Tờ trình kết quả SXKD, dự kiến phân phối thu nhập năm 2022 và kế hoạch SXKD, phân phối thu nhập năm 2023.	Đoàn chủ tịch

	4. Tờ trình Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2023.	Đoàn chủ tịch
	5. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT thực hiện giao dịch với tổ chức có liên quan năm 2023.	Đoàn chủ tịch
	6. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2023.	Ban kiểm soát
	7. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT.	Đoàn chủ tịch
9h30 – 9h50	- Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến.	Đoàn chủ tịch
	- Phát biểu chỉ đạo của Lãnh đạo TCT LTMN	Lãnh đạo TCT LTMN
	- Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.	Đoàn chủ tịch
9h50 – 10h00	- Tặng hoa và quà lưu niệm cho nguyên TV HĐQT.	Đoàn chủ tịch
10h00-10h15	- Thông qua biên bản Đại hội.	Ban Thư ký đại hội
10h15-10h30	- Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Đoàn chủ tịch
	IV. Kết thúc Đại hội:	
10h30-10h40	- Tuyên bố bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức



NGUYỄN VĂN KIỆT



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
29 Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
Điện thoại: (02723) 821780 FAX: (02723) 820 509
Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty.

Ban tổ chức kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, với các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- *Phạm vi áp dụng:* Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (gọi tắt là Công ty).

- *Đối tượng:* Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và Quy định của pháp luật.

Điều 2. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

3.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 15/03/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCD; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự.

Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

3.2. Quyền của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3.3. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, thư mời họp hoặc Giấy ủy quyền (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các đại biểu tham dự phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự.

- Các đại biểu phải giữ bí mật, sử dụng và bảo quản tài liệu đúng quy định, không sao chép, ghi âm, ghi hình Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

Điều 4. Đoàn Chủ tịch

4.1. Đoàn Chủ tịch gồm Chủ tịch và 03 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách là Chủ tịch Đại hội. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết, trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

5.1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

5.2. Nhiệm vụ của Ban thư ký

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông chuyển Đoàn Chủ tịch.

- Ghi biên bản Đại hội đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.

- Soạn thảo và thông qua Biên bản tại Đại hội.

Điều 6. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

6.1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

6.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện cho ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ

đồng Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được tổ chức tiến hành.

Điều 7. Ban kiểm phiếu

7.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 06 thành viên, do Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

7.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Thảo luận tại Đại hội

8.1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

8.2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tịch hoặc thành viên do Chủ tịch chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

9.1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được một Phiếu biểu quyết. Trên Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

Biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Quy chế làm việc tại Đại hội; Chương trình Đại hội; thông qua Đoàn Chủ tịch; Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội; Biên bản Đại hội; Nghị quyết Đại hội và một số nội dung khác phát sinh ngoài nội dung, chương trình Đại hội và theo điều khiển của Đoàn Chủ tịch.

9.2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc ý kiến khác một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết bằng hình thức phiếu biểu quyết: Cổ đông giơ cao phiếu biểu quyết,

mặt trước của phiếu biểu quyết phải được giao cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giao phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giao cao phiếu biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giao phiếu biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, ý kiến khác và Không hợp lệ.

9.3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Phiếu biểu quyết

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 15/03/2023) tổng số cổ phần của công ty là: 10.777.838 cổ phần tương đương với 10.777.838 quyền biểu quyết.

- Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Lưu ý, cổ đông và/hoặc đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% trở lên (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông và/hoặc đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.

9.4. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra phiếu biểu quyết.

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu biểu quyết Tán thành, Không tán thành, ý kiến khác của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền và các bên tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN KIỆT

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

PHẦN A THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Tình hình chung:

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 gặp nhiều khó khăn: Do ảnh hưởng của dịch bệnh, của biến đổi khí hậu và tình hình chiến sự Nga - Ukraina... làm cho chuỗi cung ứng hàng hóa bị đứt gãy, nguyên nhiên vật liệu bị thiếu hụt, giá cả có xu hướng tăng... đã ảnh hưởng trực tiếp đến tất cả các ngành hàng kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình của Công ty:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam.

- Sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, năng động, sáng tạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Sự đoàn kết thống nhất của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể CBCNV-NLĐ nhằm vượt qua khó khăn phát triển sản xuất.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh nhiều năm liền làm ăn có hiệu quả được các tổ chức tín dụng tin tưởng cấp hạn mức cho vay.

- Công ty có đội ngũ cán bộ có trình độ giàu kinh nghiệm trong quản lý điều hành, có lực lượng lao động trẻ giàu tính sáng tạo và niềm say mê trong công việc.

b. Khó khăn:

Ngành hàng Lương thực một số chủng loại gạo khan hiếm, giá gạo luôn đứng ở mức cao, khách hàng yêu cầu về chất lượng ngày càng cao.

Ngành hàng Cơ khí: Đầu năm tình hình dịch bệnh Covid -19 còn diễn biến phức tạp, việc triển khai lắp đặt rất khó khăn, những tháng cuối năm thì thuận lợi hơn nhưng lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo tiến độ.

Ngành hàng Bê tông: Giá xi măng tăng cao, các vật tư cát, đá, phụ gia cũng tăng làm ảnh hưởng đến giá thành thành phẩm Bê tông gây khó khăn trong việc bán hàng, về công nợ bán hàng lớn, chậm trả cũng tìm ẩn nhiều rủi ro, thị trường bị thu hẹp do có quá nhiều trạm bê tông mới hình thành cùng địa bàn nên sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt đặc biệt là về giá bán.

Ngành hàng Thủ công Mỹ nghệ: Giá nguyên liệu đầu vào, giá nhân công ngày

càng tăng nhưng giá bán không tăng nhiều, khách hàng cắt giảm sản lượng do chưa giải phóng được hàng tồn kho của năm trước.

Ngành hàng Bao bì: Giá hạt nhựa liên tục biến động khó dự báo do tác động từ giá xăng dầu, sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt về giá bán, một số khách hàng lớn của Công ty tự mở cơ sở sản xuất bao riêng phục vụ cho nội tiêu.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, Ban điều hành Công ty có những chỉ đạo sáng suốt kịp thời vừa quyết liệt vừa linh hoạt, bám sát chủ trương định hướng của Tổng Công ty, của HĐQT Công ty, nỗ lực tìm mọi biện pháp để vượt qua khó khăn thách thức cùng toàn thể CBCNV-NLĐ phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với những kết quả cụ thể như sau:

II-KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1- Kết quả chung:

1.1- Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022			So cùng kỳ 2021 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2022 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	570,356	425,112	74,53	94,88
2	Lợi nhuận Tr.thuế	Tỷ đồng	13,700	13,709	100,07	101,49
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	3,940		84,30
4	Thu nhập b/q	Tr đồng	8,198	8,532	104,07	116,35

1.2- Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2022			So cùng kỳ 2021 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	23.626	69,49	70,67
II	Bán ra					
1	- Lương thực bán ra	Tấn	34.000	23.900	70,29	92,97
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	4.000	2.904	72,60	158,34
	+ Gạo Nội địa	Tấn	30.000	20.996	69,99	87,95
2	- Bao bì	1000 cái	10.000	3.512	35,12	49,49
3	- Cơ khí	Tỉ đồng	20	16,878	84,39	251,42
4	- Bê tông – VLXD	m3	65.000	55.234	84,98	104,20
5	- Mỹ nghệ	Cont	24	17,5	72,92	102,94

2- Đánh giá từng mặt hàng:

2.1. Mặt hàng lương thực:

- Lượng tồn kho đến ngày 31/12/2022 là 10.217 tấn.
- Giá trị: 93,534 tỷ đồng.

Trong đó:

- Đã có hợp đồng: 6.807 tấn (Nội địa 6.807 tấn + xuất khẩu: 0 tấn).
- Số lượng chưa có hợp đồng: 3.410 tấn.

Mặt hàng lương thực trong năm 2022 số lượng bán ra 23.900 tấn đạt 70,29% so với kế hoạch (23.900 tấn/34.000 tấn), đạt 92,97% (23.900 tấn/25.708 tấn) so với cùng kỳ 2021. Mặc dù sản lượng bán ra thấp hơn so với kế hoạch nhưng trong năm 2022 ngành hàng lương thực mang lại lợi nhuận lớn cho Công ty. Đạt được kết quả trên là do làm tốt công tác thu mua, ngay từ đầu năm 2022 Công ty luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua vào gạo nguyên liệu giá thấp nên khi chế biến bán ra cho khách hàng đều có lãi.

2.2. Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

a)- Mặt hàng Bao bì:

Mặt hàng bao bì trong năm 2022 số lượng bán ra 3.512 triệu cái đạt 35,12% so với kế hoạch (3,512 triệu chiếc/10 triệu chiếc), đạt 49,49% (3,512 triệu chiếc/7,096 triệu chiếc) so với cùng kỳ 2021, nguyên nhân do ngành hàng này cạnh tranh về giá bán rất khốc liệt Công ty phải giảm giá mới bán được hàng, ngoài ra một số khách hàng lớn thường xuyên lấy hàng của Công ty đã tự đầu tư hệ thống máy dệt phục vụ cho nhu cầu nội tiêu làm cho sản lượng bao bì bán ra giảm mạnh, với kết quả kinh doanh trên trong năm 2022 ngành hàng bao bì kinh doanh không hiệu quả.

b)- Mặt hàng Mỹ nghệ:

Mặt hàng Mỹ nghệ hợp đồng đã ký là 17,5 cont, trong năm 2022 đã giao hàng được 17,5 cont đạt 72,92% so với kế hoạch (17,5 cont/24 cont), đạt 102,94% (17,5 cont/17 cont) so với cùng kỳ 2021, ngành hàng mỹ nghệ việc hoàn thành 24 cont theo kế hoạch không thể thực hiện được nguyên nhân phía khách hàng cắt giảm sản lượng do còn tồn sản phẩm của năm 2021 chưa tiêu thụ hết. Ngoài ra giá chi phí nguyên vật liệu đầu vào như lúa non, rơm vàng, chi phí nhân công tăng nhưng việc tăng giá bán sản phẩm không nhiều đã làm cho ngành hàng này kinh doanh không hiệu quả.

2.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông-VLXD:

a)- Mặt hàng Cơ khí:

Mặt hàng cơ khí trong năm 2022 doanh số là 16,878 tỷ đồng đạt 84,39% so với kế hoạch (16,878 tỷ đồng/20 tỷ đồng), đạt 251,42% (16,878 tỷ đồng/6,713 tỷ đồng) so với cùng kỳ 2021. Trong năm 2022 ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung toàn Công ty. Đạt được kết quả trên là do trong năm 2022 ngành hàng cơ khí ký được một số hợp đồng gia công lắp đặt thiết bị với khách hàng bên ngoài và một số hợp đồng sửa chữa, di dời máy móc thiết bị trong hệ thống Tổng Công ty.

b)- Mặt hàng Bê tông - VLXD:

Mặt hàng Bê tông sản lượng bán ra trong năm 2022 là 55.234 m³ đạt 84,98% so với kế hoạch (55.234 m³/65.000 m³), đạt 104,20% (55.234 m³/53.010 m³) so với cùng kỳ 2021. Mặt hàng bê tông chịu áp lực cạnh tranh về chất lượng, khối lượng và giá bán không lành mạnh của các đối thủ cạnh tranh. Ngoài ra trong năm 2022 chi phí sửa chữa thiết bị trạm trộn và các phương tiện vận chuyển bê tông lớn làm giảm đi đáng kể hiệu quả của ngành hàng này. Trong năm ngành hàng bê tông kinh doanh hiệu quả không nhiều.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

- Tổ chức Hội nghị Người lao động Công ty năm 2022.
- Thực hiện báo cáo quyết toán tài chính năm 2021; Công bố thông tin và lập báo cáo thường niên gửi UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội kịp thời và theo đúng Luật chứng khoán.
- Thực hiện thủ tục chốt quyền, lập hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022; chi cổ tức năm 2021 cho cổ đông; Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định.
- Định kỳ hằng năm Công ty kết hợp với công ty tư vấn (Công ty môi trường Nhật An) lập báo cáo giám sát môi trường gửi về Sở Tài nguyên Môi trường theo quy định.
- Tổ chức đánh giá HACCP và xác nhận kiến thức ATVSTP cho phù hợp quy định an toàn vệ sinh thực phẩm đối với mặt hàng lương thực.
- Tổ chức Huấn luyện và cấp giấy chứng nhận về PCCC cho đội PCCC Công ty.

2- Công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn cơ quan:

- Thường xuyên triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về ANQP cho tất cả cán bộ, đảng viên người lao động thông suốt, nhất là các đợt cao điểm sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các ngày lễ, tết.
- Thực hiện tốt công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn trong cơ quan.
- Xây dựng kế hoạch phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ năm 2022.
- Thực hiện công tác phối hợp và báo cáo thường xuyên với các cơ quan đơn vị các cấp trên địa bàn về công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kết quả trong năm không để xảy ra tình trạng mất trật tự trên địa bàn của Công ty.

3- Công tác tổ chức cán bộ, Lao động – Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ Cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.
- Trong năm 2022 thực hiện bổ nhiệm 6 cán bộ, điều động luân chuyển 3 cán bộ.
- Quyết toán quỹ lương năm 2021 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2022; Quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2021.
- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 31/12/2022 là 242 người.
- Xây dựng quy chế tiền lương – thù lao – tiền thưởng trình HĐQT ký ban hành áp dụng từ ngày 28/08/2022.
- Đã xây dựng, ban hành hệ thống thang bảng lương Công ty được điều chỉnh theo mức lương tối thiểu vùng mới áp dụng từ ngày 01/07/2022.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: Xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; Chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng hợp lý và các chế độ chính sách cho Người lao động theo quy định,...

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để điều chỉnh, bổ sung các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với Pháp luật.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động: Công ty tổ chức khám sức khỏe cho người lao động làm việc nặng nhọc độc hại mỗi năm 02 lần và khám định kỳ cho người lao động hàng năm với tổng số tiền 107.765.000 đồng. Thực hiện bồi dưỡng cho người lao động làm các công việc độc hại, nguy hiểm bằng hiện vật tại nơi làm việc, trong năm 2022 đã chi bồi dưỡng độc hại với số tiền 221.273.325 đồng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động trong toàn Công ty với số tiền 248.185.850 đồng ; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật,...

4- Về công tác Thanh tra - kiểm tra:

*** Công tác kiểm tra:**

- Trong năm 2022 Công ty tiếp 05 đoàn kiểm tra PCCC định kỳ và đột xuất do Phòng cảnh sát PCCC & CNCH tổ chức, kết quả Công ty thực hiện tốt về công tác PCCC.

- Tiếp đoàn kiểm tra phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và thẩm định xét công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự năm 2022. Kết quả Công ty thực hiện tốt công tác an toàn về an ninh trật tự và được đoàn kiểm tra liên ngành đề nghị cấp bằng khen Bộ công an.

- Phòng Tổ chức Hành chính thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra về công tác phòng PCCC, ATVSLĐ, VSCN tại các xí nghiệp trực thuộc.

- Phòng Tài chính kế toán định kỳ hàng quý kiểm tra hồ sơ sổ sách hạch toán kế toán tại các xí nghiệp.

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, chấp hành quy chế quản lý tài chính, quản lý hàng hóa và chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh quốc phòng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Kết quả kiểm tra, giám sát về công tác phòng chống tham nhũng năm 2022, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

*** Công tác phòng chống tham nhũng:**

- Nêu cao tinh thần gương mẫu của người đứng đầu đơn vị, thường xuyên giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, trung thực, xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên người lao động trong Công ty.

- Thường xuyên tuyên truyền các quy định, nội quy về công tác phòng chống tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra kiểm tra giám sát phòng ngừa sai phạm.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện về công tác phòng chống tham nhũng và thực hiện báo cáo định kỳ gửi về Tổng công ty Lương thực Miền Nam – Công ty Cổ phần.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch thông qua hoạt động sơ kết, tổng kết, Hội nghị người lao động, thực hiện kê khai tài sản và thu nhập

đúng theo quy định. Trong năm không có trường hợp vi phạm, cũng như biểu hiện vi phạm.

5- Công tác tài chính kế toán:

- Thực hiện công tác xác nhận nộp ngân sách năm 2022 của Công ty.
- Thực hiện báo cáo quyết toán tài chính năm 2022, đã được kiểm toán và gửi về cấp trên đúng quy định.
- Thường xuyên kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính và hạch toán kế toán để kịp thời chấn chỉnh khi có sai sót.
- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc.
- Tăng cường thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm tối đa các chi phí để hạ giá thành, tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Kiểm soát, theo dõi công nợ, tích cực đòi nợ không để tình trạng tồn đọng, nợ khó đòi.
- Thường xuyên tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác tín dụng như lên phương án vay, kế hoạch trả nợ vay, thời gian vay, loại tiền tệ vay...
- Trong năm 2022 được Tổng Công ty phê duyệt hạn mức tín dụng 180 tỷ đồng Công ty đã quan hệ với các tổ chức tín dụng có lãi suất thấp nhất để vay vốn. Nguồn vốn của Công ty luôn đảm bảo đủ cho hoạt động kinh doanh, khả năng thanh toán, thực hiện chi tiêu tài chính an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

6- Công tác đầu tư – xây dựng cơ bản:

Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2022 là 556.935.168 đồng, cụ thể:

- * Xí nghiệp Lương Thực Thực Phẩm : Đầu tư băng tải kép dùng để nhập xuất hàng bằng đường thủy với số tiền: 467.584.322 đồng.
- * Xí nghiệp Bao bì & TCMN : Nâng nền nhà xe khuôn viên cây xanh xí nghiệp Bao bì thủ công mỹ nghệ. Trị giá công trình: 89.350.846 đồng.

7- Công tác đầu tư cánh đồng lớn:

Công ty đã thực hiện liên kết ngang cung ứng đầu vào giống lúa xác nhận vật tư nông nghiệp, liên kết với Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Tân Đồng Tiến tại xã Tân Hòa huyện Tân Thạnh tỉnh Long An để bao tiêu sản phẩm cho nông dân theo phương thức 3 với diện tích 64 ha, tổng số lượng lúa thu mua là 497 tấn, Công ty đã liên kết với Công ty TNHH vận tải Nhơn Thịnh Phú để vận chuyển lúa từ đồng ruộng về lò sấy xong vận chuyển về kho Công ty.

IV-CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ:(Công đoàn; Đoàn thanh niên; HCCB)

Ngoài công tác tập trung sản xuất kinh doanh trong năm 2022 Công ty luôn quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đoàn thể hoạt động. Các đoàn thể đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình và nhiệm vụ chính trị của Công ty như: Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua sản xuất, tích cực tham gia xây dựng và giám sát thực hiện qui chế dân chủ cơ sở:

- Công đoàn phối hợp chính quyền chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và tặng quà CNVC-LĐ nhân dịp tết cổ truyền.
- Công đoàn phối hợp với Chính quyền lập Kế hoạch tổ chức CNVC-LĐ đi tham quan, nghỉ mát năm 2022 cho 216 Công đoàn viên và 81 Công nhân lao động với số tiền là 488.700.000 đồng. Địa điểm tham quan nghỉ mát Vũng Tàu, Bình Thuận, Ninh Thuận....
- Công đoàn đã tích cực hưởng ứng phong trào tương thân tương ái, kịp thời hỗ trợ người lao động gặp khó khăn, đã xét đơn xin vay vốn từ Quỹ Hỗ trợ Người lao

động không tính lãi cho 08 trường hợp vay 90 triệu đồng thời hạn là 20 tháng. Hỗ trợ 02 Công nhân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn số tiền 10 triệu đồng.

- Công đoàn kết hợp với Chính quyền quan tâm chăm lo đến đời sống của người lao động, thực hiện áp dụng lương tối thiểu vùng đối với người lao động bắt đầu từ tháng 7/2022. Ngoài ra trong năm 2022 Chính quyền kết hợp với Công đoàn trao tặng quà Tết cho đoàn viên người lao động trong Công ty với số tiền trên 155 triệu đồng, chi thăm hỏi người lao động bị ốm đau cho 157 lượt người số tiền 62,1 triệu đồng, Chính quyền hỗ trợ chi phí công tác phòng chống dịch bệnh covid-19 là trên 12,7 triệu đồng.

- Thực hiện Công văn số 316/ UBND-LĐTBXH ngày 24/01/2022 của UBND Thành phố Tân An về việc chi trợ cấp người lao động nghỉ việc không lương do ảnh hưởng dịch Covid-19 cho 72 người 226.310.000 đồng và 21 con nhỏ dưới 6 tuổi là 21.000.000 đồng. Tổng tiền chi trợ cấp là 247.310.000 đồng.

- Đoàn thanh niên kết hợp với Công đoàn tổ chức đêm hội trăng rằm 15/08/2022 âm lịch cho các cháu thiếu nhi là con người lao động trong Công ty.

- Tổ chức cho Đoàn viên đi viếng nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Long An nhân ngày thương binh liệt sĩ 27/07/2022 nhằm giáo dục truyền thống yêu nước và lòng tự hào dân tộc.

- Đoàn thanh niên đã làm thủ tục giới thiệu 01 đoàn viên ưu tú kết nạp vào Đảng.

- Hội cựu chiến binh tổ chức thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết năm 2022, gửi báo cáo về đơn vị cấp trên.

- Định kỳ hàng quý Hội cựu chiến binh tổ chức họp tuyên truyền, thông tin các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Chi hội CCB cấp trên cho toàn thể hội viên thông suốt.

- Hội cựu chiến binh Công ty tham gia giữ gìn an ninh chính trị nội bộ, tích cực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và duy trì đóng góp quỹ Đồng đội để giúp đỡ hội viên.

V-ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Nhìn chung năm 2022 là một năm hết sức khó khăn, thách thức cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với chi phí đầu vào tăng cao như giá nguyên nhiên vật liệu, năng lượng, tiền lương công nhân,... nhưng giá bán sản phẩm tăng không nhiều, thậm chí có những mặt hàng phải giảm giá để bán được hàng. Sự cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất cùng ngành nghề ngày càng gay gắt. Công ty vừa phải phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra năm 2022 vừa phải đảm bảo sức khỏe, việc làm, thu nhập, đời sống cho CBCNVLĐ.

Với tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao, bằng sự chỉ đạo đúng hướng của HĐQT, sự quản lý điều hành nhạy bén, năng động và quyết đoán của Ban Tổng giám đốc, cùng sự thống nhất, nỗ lực, quyết tâm vì mục tiêu chung của toàn thể CBCNVLĐ nên năm 2022 mặc dù có nhiều khó khăn nhưng Công ty đã hoàn thành 100% lợi nhuận mà Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông năm 2022 giao, đây là thành quả của sự cố gắng của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV trong Công ty cần được phát huy hơn nữa trong năm 2023.

PHẦN B
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

I-NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Năm 2023 được dự báo kinh tế thế giới tiếp tục khó khăn, diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro; Chiến tranh Đông Âu chưa có dấu hiệu dừng lại, tình hình kinh tế thế giới rơi vào khủng hoảng khi vừa suy giảm tăng trưởng vừa lạm phát tăng cao. Ở trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn, tình hình giá cả các mặt hàng thiết yếu diễn biến phức tạp, không ổn định, lãi suất tín dụng tăng cao làm ảnh hưởng đến thị trường trong nước và tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD các ngành hàng của Công ty.

Từ nhận định trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

II-KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2023:

1-Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	511,538	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	13,8	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	
4	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr đồng	8,230	

2-Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2023:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2023	GHI CHÚ
1	- Lương thực mua vào quy gạo: Trong đó : + Gạo các loại : + Lúa các loại :	Tấn Tấn Tấn	34.000 33.750 500	
	- Lương thực bán ra quy gạo Trong đó: + Xuất khẩu + Gạo Nội địa	Tấn Tấn Tấn	34.000 4.000 30.000	
2	Bao bì (quy chuẩn 120 gr)	Triệu cái	7,000	
3	Mỹ nghệ	Con't	24	
4	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	20	
5	Bê tông	M ³	65.000	

3. Nhiệm vụ giải pháp chung:

Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện trong năm 2023 như sau:

- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra công tác công bố thông tin kịp thời và

đúng theo Luật chứng khoán hiện hành đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập tổ kiểm kê nhằm kiểm kê hàng hóa, tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ toàn Công ty phục vụ cho công tác quyết toán năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình HĐQT và Tổng công ty xem xét phê duyệt.

- Tiếp tục sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn bộ máy quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, PCCC cho CB CNV toàn Công ty; Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ và các đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

4- Các giải pháp đối với các ngành hàng:

4.1- Mặt hàng lương thực:

+ Về sản xuất chế biến:

- Các Phòng liên quan phối hợp với Xí nghiệp Lương thực thực phẩm tổ chức rà soát lại định mức trong dây chuyền sản xuất những công đoạn chưa phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí để giảm giá thành, tăng thu hồi thành phẩm, bán ra có hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác bảo trì máy móc thiết bị để sản xuất ổn định giao hàng đúng thời gian theo hợp đồng đã ký.

- Kiểm tra phối trộn đúng tỷ lệ quy định.

- Vận hành chế biến đúng như các thủ tục hướng dẫn Haccp.

- Chú trọng công tác quản lý chất lượng, tổ chức kiểm tra, kiểm soát tốt quá trình sản xuất chế biến từ khâu nguyên liệu đến khâu thành phẩm nhằm hạn chế các điểm nguy trong giao dịch bán hàng.

+ Về tiêu thụ:

- Phòng KHKD Công ty phải lên kế hoạch tiêu thụ cụ thể theo mạng lưới khách hàng hiện có, cân đối và có kế hoạch tiếp thị bán ra ở những phân khúc thị trường mới nhằm đảm bảo sản lượng tiêu thụ đạt theo kế hoạch được giao.

- Về chiến lược giá bán ra xây dựng trên cơ sở theo từng đối tượng khách hàng, giá bán cụ thể theo từng thời điểm cho từng loại hàng đảm bảo cạnh tranh và có hiệu quả.

- Dự đoán, dự báo về thị trường, tính hiệu quả từng mặt hàng trước khi quyết định thực hiện ký hợp đồng bán hàng nhằm hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

- Về xuất khẩu Phòng KHKD tăng cường quan hệ tìm kiếm thêm khách hàng, tìm đầu ra cho xuất khẩu.

- Về nội địa tổ chức tiếp thị bán hàng vào các thị trường mới với những loại gạo phù hợp với thu nhập của người dân, chú trọng tiếp thị vào các cơ sở chế biến thức ăn nhanh như bún, bánh phở, mì, nui... Tham gia quảng cáo thực hiện các chương trình khuyến mãi, đưa ra những sản phẩm mới đa dạng cung cấp tại các hệ

thống siêu thị, bếp ăn tập thể, suất ăn công nghiệp nhằm quảng bá thương hiệu Công ty.

- Thường xuyên chăm sóc khách hàng nhằm nắm bắt kịp thời những phản hồi từ khách hàng về giá cả, chất lượng và đối thủ cạnh tranh để từ đó có giải pháp điều chỉnh để thích nghi với thị trường.

4.2- Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý chất lượng sản phẩm bao bì, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, tăng thu hồi.

Tích cực tiếp thị, chăm sóc khách hàng để tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm trong thị trường nội địa lẫn xuất khẩu.

Thường xuyên kiểm tra công tác sản xuất sản phẩm đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng, giảm giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

Linh hoạt chọn thời điểm mua nguyên vật liệu với giá thấp nhất để giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Bộ phận bán hàng cần tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo để tăng sản lượng bán ra.

Mặt hàng Mỹ nghệ: Đàm phán với khách hàng tăng giá mặt hàng mỹ nghệ để bù đắp phần chi phí nhân công, nguyên vật liệu tăng.

Thường xuyên trao đổi để nắm bắt thông tin của khách hàng về chủng loại, kích thước sản phẩm, đàm phán để ký kết hợp đồng, tổ chức sản xuất sản phẩm cho năm 2023, đồng thời có thể tính toán được lượng nguyên liệu lúa tươi, rom vàng cần sử dụng cho năm 2023 để tiến hành nhập mua.

Tìm mọi biện pháp để giảm giá thành, cụ thể: Giám sát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào như lúa non rom vàng..., tăng tỷ lệ thu hồi sảy, tận dụng tối đa nguyên vật liệu sau gia công, sơ chế để đưa vào sản xuất phù hợp với tính chất của từng sản phẩm như: Giảm lúa phế, rom phế và tận dụng lúa phế, rom phế làm shin, tiết kiệm tối đa nguyên liệu đầu vào cũng như tiết kiệm điện năng trong quá trình sảy lúa, sảy sản phẩm. Xem đây làm nhiệm vụ hàng đầu năm 2023 để tiết giảm chi phí trong điều kiện khó tăng về sản lượng tiêu thụ trong khi chi phí mua lúa, rom ngày càng tăng.

4.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông & VLXD:

Mặt hàng Cơ khí: Có chính sách tiền lương hợp lý để giữ chân công nhân bên cạnh đó tăng cường thu tuyển công nhân có tay nghề cao vào làm việc nhằm ổn định sản xuất và đảm bảo tiến độ công trình.

Cần có sự sắp xếp khoa học, hợp lý giữa các tổ đội trong phân xưởng cơ khí nhằm tăng năng suất lao động trong bối cảnh thiếu hụt lao động như hiện nay.

Chú trọng đào tạo và đào tạo lại lao động kỹ thuật có trình độ tay nghề nhằm tiếp cận những công nghệ mới trong vận hành sản xuất.

Tiếp tục cải tiến mẫu mã, nâng cao tính năng và năng suất thiết bị các sản phẩm cơ khí, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng.

Tăng cường công tác tiếp thị chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng, đặc biệt là khách hàng truyền thống để tư vấn trong việc nâng cấp dây chuyền, thiết bị để nâng chất lượng gạo sản xuất ra ngày càng cao theo nhu cầu của thị trường.

Mặt hàng Bê tông – Vật liệu xây dựng: Tăng cường công tác giám sát chất lượng đảm bảo chất lượng luôn ổn định cung cấp cho khách hàng.

Thường xuyên kiểm tra bảo trì máy móc thiết bị trạm trộn, xe bồn, bơm bê tông... đảm bảo cho hoạt động sản xuất được xuyên suốt không bị gián đoạn.

Chú trọng công tác nghiên cứu ứng dụng vật liệu mới, phụ gia mới vào bê tông đưa vào sản xuất đại trà nhằm hạ giá thành tăng tính cạnh tranh cho ngành hàng này.

Tích cực khai thác khách hàng tiêu thụ bê tông tươi và gạch không nung để tăng sản lượng và thị phần tiêu thụ. Do thị phần bị cạnh tranh gay gắt và chia nhỏ nên bộ phận bán hàng cần đẩy mạnh tiếp thị, khai thác mở rộng thêm các khu vực trong và ngoài tỉnh nhằm phát huy hiệu quả năng lực đầu tư và hoàn thành kế hoạch sản lượng tiêu thụ đã đề ra.

Quan tâm công tác thu hồi công nợ tránh tình trạng nợ dây dưa khó đòi.

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp và định biên lại bộ máy trong toàn Công ty để tinh gọn và nâng cao hiệu quả trong công việc. Cụ thể: sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn tổ chức trong một số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình khó khăn hiện nay.

+ Tăng cường công tác Quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro.

+ Rà soát, đánh giá công tác lao động - tiền lương, có chế độ trả lương phù hợp tạo động lực để thúc đẩy sản xuất phát triển và đem lại hiệu quả kinh tế.

+ Việc tiết giảm chi phí quản lý cần thực hiện triệt để, quyết liệt, cụ thể hơn.

+ Bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định trong công tác quản lý; Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập; xuất tại các đơn vị trực thuộc, quy chế quản lý nợ phải thu.

+ Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn Công ty; Khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại và đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

+ Tổ chức tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2023; Quyết toán tài chính năm 2022, hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông năm 2023; Chi cổ tức năm 2022 cho cổ đông.

+ Tổ chức thu mua lúa gạo để chế biến xuất khẩu và tiêu thụ nội địa; Tiếp thị chào bán các loại sản phẩm hàng hóa của đơn vị; Thực hiện các chương trình khuyến mãi bán hàng dịp lễ, tết.

2- Công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn cơ quan:

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quốc phòng năm 2023. Thực hiện các báo cáo định kỳ theo quy định.

- Tổ chức huấn luyện chiến sĩ của lực lượng tự vệ cơ quan theo định kỳ hàng năm của Công ty.

- Tiếp tục triển khai công tác phối hợp để đảm bảo ANCT, TTATXH với các cơ quan, đơn vị nơi có cơ sở sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn trong cơ quan; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài sản hàng hóa của đơn vị; Tăng cường lực lượng tự vệ cơ quan trực trong các ngày nghỉ lễ, tết,...

3- Công tác tổ chức cán bộ, Lao động – Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: Xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; Chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và các chế độ theo quy định, ...

- Tiếp tục xây dựng đơn giá sản phẩm, ngày công sản phẩm, lương khoán cho các sản phẩm, bộ phận của ngành hàng Công ty.

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để thay đổi các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với pháp luật.

- Hoàn chỉnh hồ sơ thi đua khen thưởng năm 2022 trình các đơn vị cấp trên phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động năm 2023 trong toàn Công ty; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, PCCC, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật,...

- Thực hiện tổ chức Hội nghị người lao động năm 2023.

4- Về công tác Thanh tra - kiểm tra:

*** Công tác kiểm tra:**

- Tổ chức giám sát kiểm tra việc thực hiện công tác chấp hành nội quy lao động, quy chế làm việc, chấp hành quy chế quản lý tài chính, quản lý hàng hóa, quản lý nợ và chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh quốc phòng, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bảo vệ môi trường.

*** Công tác phòng chống tham nhũng:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo định kỳ về công tác phòng chống tham nhũng năm 2023. Thành lập ban phòng chống tham nhũng năm 2023 theo quy định.

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch thông qua hoạt động sơ kết, tổng kết, Hội nghị người lao động, thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đúng theo quy định.

*** Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí:**

Xây dựng Chương trình và có giải pháp cụ thể triển khai công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023; Tích cực hưởng ứng phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực từ sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, sử dụng thời gian lao động, vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng một cách hợp lý, tiết kiệm,... thường xuyên rà soát các định mức kinh tế, kỹ thuật để có điều chỉnh hợp lý, ngăn ngừa thất thoát lãng phí.

5- Công tác tài chính kế toán:

- Thường xuyên nắm bắt tình hình thị trường tài chính để tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty trong công tác vay vốn nhất là lãi suất vay, loại tiền tệ, hình thức vay, thời gian vay sao cho đạt kết quả tối ưu nhất.

- Quan hệ với các tổ chức tín dụng cấp hạn mức cho vay phục vụ cho SXKD năm 2023.

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn, cụ thể: Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc, đơn đốc thu hồi công nợ phải thu, không để tình trạng nợ dầy dụa nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu.

- Ưu tiên nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm soát nội bộ.

- Thực hiện và báo cáo đúng tiến độ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định gửi về Tổng Công ty, UBCK Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng thời gian quy định.

6- Công tác đầu tư-xây dựng cơ bản:

- Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 trình cấp trên phê duyệt. Tập trung chủ yếu vào các công trình trọng điểm phục vụ nhu cầu cấp bách trong sản xuất kinh doanh năm 2023 và những năm tiếp theo cụ thể như sau:

- Đầu tư nội bộ các Xí nghiệp năm 2023 dự kiến : 8,78 tỷ đồng. Gồm

+ Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm: 4,73 tỷ đồng

+ Xí nghiệp Xây Lắp Cơ Khí : 4,05 tỷ đồng

7- Công tác đầu tư cánh đồng lớn:

Để chuẩn bị tốt nguồn nguyên liệu cho năm 2023 đáp ứng yêu cầu chất lượng ngày càng cao của khách hàng. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng bao tiêu với Hợp tác xã SX TM DV Nông nghiệp Tân Đồng Tiến để thực hiện sản xuất cánh đồng lớn năm 2023 với diện tích là 79 ha lúa IR50404 tại xã Nhơn Hòa, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An với phương thức Công ty thực hiện thu mua lúa tươi của nông dân sau đó vận chuyển về gia công sấy và nhập kho bảo quản, dự kiến thu hoạch trong tháng 1/2023.

8- Công tác khác:

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể thường xuyên phát động phong trào thi đua trong sản xuất và phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, xây dựng các giải pháp thiết thực, hiệu quả thực hiện để hoàn thành kế hoạch SXKD.

- Quan tâm công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt; Chú trọng công tác an toàn lao động, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh công nghiệp bảo vệ môi trường.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023. Toàn thể CBCNV-LĐ Công ty quyết tâm đoàn kết, năng động trong công tác, tìm ra nhiều giải pháp trong quản lý, tập trung sức mạnh và trí tuệ tập thể để nỗ lực, phấn đấu thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2023.

Nơi nhận:

- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS
- Ban TGĐ Cty
- Các phòng, XN trực thuộc
- Lưu MC/D/TCHC/Tong ket.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN KIỆT

Số : 18/BC-MCF-HĐQT

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Nhân sự trong Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Hội đồng Quản trị gồm có 05 thành viên:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Kiệt	Chủ tịch HĐQT	
2	Lê Trường Sơn	UV HĐQT-TGD	
3	Nguyễn Bình Hiền	UV HĐQT-PTGD	
4	Nguyễn Thị Hoài	UV HĐQT	Miễn nhiệm ngày 15/6/2022
5	Võ Hùng Dũng	UV HĐQT	Miễn nhiệm ngày 15/6/2022
6	Lê Mai Hân	UV HĐQT	Bổ nhiệm ngày 15/6/2022
7	Trần Vĩnh Thanh	UV HĐQT	Bổ nhiệm ngày 15/6/2022

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022:

2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1. Doanh thu	Tỷ đồng	570,356	425,112	74,53%
2. Lợi nhuận	Tỷ đồng	13,7	13,709	100,07%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	3,899	
4. Cổ tức (Trình ĐHĐCĐ thông qua)	%VĐL	7,3	7,3	100%

2.2 Phân phối lợi nhuận năm 2021:

HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2021	THỰC HIỆN 2021	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
1	Tổng doanh thu	560.000.000.000	448.062.988.094	80,01%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.500.000.000	13.508.215.322	100,06%
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối	10.800.000.000	10.905.825.060	100,98%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.800.000.000	10.905.825.060	100,98%
a	Chi thù lao HĐQT không chuyên trách	110.400.000	110.400.000	100%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	292.500.000	292.500.000	100%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.039.710.000	1.050.293.000	101,02%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.559.565.000	1.575.439.000	101,02%
e	Chia cổ tức	7.760.043.360	7.760.043.360	100%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VĐL 107 778 380 000 đồng	7,20%	7,20%	100%

2.3 Thực hiện chi trả cổ tức:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện chốt quyền ngày 08/07/2022 và thực hiện trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ là 7,2% với tổng số tiền 7.760.043.360 đồng.

2.4 Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, HĐQT đã quyết định chọn đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực trong danh sách được Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận và ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

3. Các hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của Pháp luật. Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể dựa trên nguyên tắc phát huy thế mạnh của từng thành viên, tạo sức mạnh trí tuệ tập thể để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT theo quy định một cách hiệu quả nhất.

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã thực hiện 07 phiên họp, trong đó có 02 cuộc họp tập trung và 05 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ..., thông qua các chủ trương và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành giải quyết các vấn đề cụ thể trên cơ sở chủ trương đã được thông qua, kịp thời giải quyết những đề nghị của Ban Điều hành phát sinh trong quá trình SXKD cụ thể như sau:

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Ghi chú
1	02/NQ-HĐQT.MCF	05/01/2022	Lấy ý kiến bằng văn bản
2	05/NQ-HĐQT.MCF	06/01/2022	Lấy ý kiến bằng văn bản
3	11/NQ-MCF .HĐQT	07/03/2022	Họp tập trung
4	19/NQ-MCF .HĐQT	27/04/2022	Lấy ý kiến bằng văn bản
5	35/NQ- HĐQT.MCF	05/07/2022	Lấy ý kiến bằng văn bản
6	44/NQ-MCF .HĐQT	22/08/2022	Lấy ý kiến bằng văn bản
7	46/NQ- HĐQT.MCF	24/10/2022	Họp tập trung

Tất cả các Nghị quyết trên đều được công bố trên website Công ty

Cuộc họp được tiến hành tại Văn phòng Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam, số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP HCM, và hội trường văn phòng Công ty, Số 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP Tân An, Long An Hội đồng quản trị quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Những nội dung cơ bản mà Hội đồng quản trị đã quyết nghị như sau:

- Triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông 2022, ban hành các Nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh có kết quả.

- Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông hằng năm, nghị quyết của Hội đồng quản trị định kỳ như: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm; tình hình sử dụng vốn, tình hình thị trường, tình hình công nợ, tình hình hàng hóa, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, công tác nhân sự; phê duyệt các quy chế quản lý; quy chế tiền lương, tiền thưởng của người lao động trong Công ty; tổ chức Đại hội cổ đông thường niên; Công bố thông tin theo quy định kịp thời.

- Hội đồng quản trị cũng đã thường xuyên, sâu sát nắm bắt tình hình hoạt động quản lý điều hành, tình hình kết quả kinh doanh hàng tháng, hàng quý để có ý kiến trực tiếp hoặc ra nghị quyết kịp thời những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, giúp Ban điều hành Công ty chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động SXKD.

- Về hoạt động của thành viên độc lập HĐQT: Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty với sự cẩn trọng, tận tâm, trách nhiệm cao. Các ý kiến của Thành viên HĐQT độc lập đối với các vấn đề đưa ra biểu quyết trong HĐQT luôn mang tính khách quan, xây dựng, độc lập, vì mục tiêu ổn định và phát triển của Công ty.

4. Công tác cổ đông :

Tình hình cổ đông tại thời điểm chốt danh sách 15/03/2023 tóm tắt như sau:

Cổ đông	Số cổ đông	Cổ phần sở hữu	Mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ % /VDL
1. Cổ đông là tổ chức	5	6.832.339	10.000	63,39

2. Cổ đông là cá nhân	460	3.945.499	10.000	36,61
Tổng cộng	465	10.777.838		100

5. Công tác nhân sự:

Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng giữ chức vụ Kế toán trưởng thay cho Bà Trần Thị Phụng do đến tuổi nghỉ hưu theo quy định.

6. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như:

Giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã đề ra, HĐQT tham gia các cuộc họp hàng tháng với Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, đơn vị để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, văn bản thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc còn được thực hiện thông qua các báo cáo tình hình hoạt động SXKD trong tháng và kế hoạch, phương hướng tháng tới do Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT.

Thông qua hoạt động giám sát cho thấy:

- Năm 2022, Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty.

- Ban điều hành đã duy trì tốt lịch họp hàng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh các giải pháp quản lý và sản xuất một cách linh hoạt và đạt hiệu quả cao.

- Ngoài ra, khi có phát sinh những vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều xin ý kiến của HĐQT bằng cách tiến hành cuộc họp hoặc bằng văn bản và có sự thống nhất của tất cả các thành viên trong HĐQT.

- Với những kết quả đã đạt được về công tác thị trường, doanh thu, lợi nhuận, quản lý tài chính, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Ban điều hành trong năm 2022.

7. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc:

Trong năm 2022, tình hình hoạt động của Công ty mặc dù gặp rất nhiều khó

khăn, nhưng Ban Tổng giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng luôn bám sát định hướng của HĐQT, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng và các đoàn thể để tìm mọi biện pháp lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Công ty đạt được một số kết quả nhất định, dù một số ngành hàng chưa đạt hiệu quả nhiều như kỳ vọng nhưng tổng thể lợi nhuận của công ty đạt 100,07% so với kế hoạch, bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, có cổ tức cho cổ đông và đảm bảo được đời sống cho người lao động.

HĐQT đánh giá cao hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 đã đề ra, đặc biệt vai trò lãnh đạo điều hành của Tổng giám đốc. HĐQT luôn tin tưởng với tinh thần trách nhiệm cao, cùng với các giải pháp chặt chẽ, sự năng động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc, sự đồng lòng của toàn thể CBNV-NLĐ, Công ty sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội cổ đông giao trong năm 2023.

PHẦN II KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Năm 2023 được dự báo kinh tế thế giới tiếp tục khó khăn, diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro; Chiến tranh Đông Âu chưa có dấu hiệu dừng lại, tình hình kinh tế thế giới rơi vào khủng hoảng khi vừa suy giảm tăng trưởng vừa lạm phát tăng cao. Ở trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn, tình hình giá cả các mặt hàng thiết yếu diễn biến phức tạp, không ổn định, lãi suất tín dụng tăng cao làm ảnh hưởng đến thị trường trong nước và tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD các ngành hàng của Công ty. Do đó Hội đồng quản trị Công ty cần phải phấn đấu nhiều hơn và nắm bắt thời cơ, tạo thành cơ hội để Công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội cổ đông giao.

1-Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch	Ghi chú
1-Doanh thu	Tỷ Đồng	511,538	
2-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	13,8	
3-Cổ tức	%/VĐL	7,4%	

2-Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023

Năm 2023, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHCĐ 2023 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 và phấn đấu đạt mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước;
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả;

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty;
- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho;
- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Đổi mới chính sách tiền lương, thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ hài hòa và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty, của cổ đông và của người lao động trong Công ty;

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2022 và kế hoạch, phương hướng hoạt động trong năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông nghiên cứu, xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN KIỆT

Số: 05.2022/BKS/MECOFOOD

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH NĂM 2022

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

I/- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022.

-Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2022 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2022.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty năm 2022.

II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát

1.Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty .

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát đánh giá hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rõ ràng và đáng tin cậy, các số liệu kế toán được phản ánh trung thực tình hình tài chính, Ban kiểm soát chưa thấy vấn đề gì nghiêm trọng xét trên các phương diện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực hợp lý của Báo cáo tài chính.

Các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2022 được lập đầy đủ mẫu biểu theo qui định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, được Công ty kiểm toán chấp thuận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ hay khuyến cáo.

a/Kết quả hoạt động kinh doanh.

Đơn vị tính : VND

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	570.356.000.000	425.111.468.012	74,53
2	Tổng chi phí	556.656.000.000	411.402.601.027	73,91
3	Lợi nhuận trước thuế	13.700.000.000	13.708.866.985	100,06
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.740.000.000	2.783.042.507	101,57
5	Lợi nhuận sau thuế	10.960.000.000	10.925.824.478	99,69

b/Các chỉ tiêu tài chính.

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	31/12/2021.	31/12/2022.	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	228.781.412.010	193.726.321.330	84,68
1. Tài sản ngắn hạn	182.286.245.160	154.274.114.866	84,63
-Tiền và các khoản tương đương tiền	5.216.580.817	4.971.803.256	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	42.119.637.864	36.291.291.617	
- Hàng tồn kho	134.950.026.479	112.958.812.754	
- Tài sản ngắn hạn khác		52.207.239	
2. Tài sản dài hạn	46.495.166.850	39.452.206.464	84,85
II-Tổng nguồn vốn	228.781.412.010	193.726.321.330	84,68
1. Nợ phải trả	107.225.879.948	70.995.447.150	
- Nợ ngắn hạn	106.955.879.948	70.725.447.150	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	121.555.532.062	122.730.874.180	100,97

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	Lương thực		10.394	93.534.416.665
	Lúa TD	tấn	354	2.454.974.603
	Gạo TD	tấn	7.639	68.597.528.416
	Gạo thơm	tấn	406	5.949.230.367
	Tầm ½	tấn	1.995	16.451.478.984
	Phụ phẩm	tấn		81.204.295
2	Nguyên liệu, vật liệu			5.556.717.299
	Kho NL cơ khí, bê tông			4.416.752.358
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			861.870.787
	Kho NVL phụ			87.169.527
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			190.924.627
3	Thành phẩm			4.667.888.137
	Cơ khí			593.767.173
	Cọc bê tông			8.282.480
	Gạch không nung			177.821.249
	Bao bì			3.888.017.235
4	Bán thành phẩm			6.238.930.869
	Cơ khí			1.341.590.893
	Mỹ nghệ- bao bì			4.897.339.976
5	Công cụ dụng cụ			634.089.457
6	Sản phẩm dở dang			2.326.770.327
	Tổng cộng			112.958.812.754

Tổng lượng tồn kho qui gạo là: **10.217** tấn, tổng giá trị: **93.534.416.665** đồng.
 Trong đó: Gạo các loại: 10.040 tấn; Lúa: 354 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 6.807 tấn

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 3.410 tấn
Hàng tồn kho có giá vốn thấp hơn giá thị trường tại thời điểm nên Công ty không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

-Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: **35.533.097.117** gồm:

TT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	1.280.483.800	59.300.000	676.500.000		544.683.800
2	Bê tông	11.814.850.731	3.015.816.300	1.730.921.873	1.958.265.319	5.109.847.239
3	Bao bì	2.329.233.046	747.213.282	685.853.460	513.024.624	383.141.680
4	Gạo nội địa	15.465.557.423	14.915.697.423	318.070.000	209.440.000	22.350.000
5	Gạo XK	4.642.972.117	4.642.972.117			
Tổng		35.533.097.117	23.380.999.122	3.411.345.333	2.680.729.943	6.060.022.719

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.729.238.500 đ

-Trả trước cho người bán: 423.525.000 đ

-Phải thu ngắn hạn khác: 2.063.908.000 đ

Trong năm, Công ty đã thu được công nợ khó đòi với tổng số tiền: 205.955.000 đ của Công ty An Dương: 19.850.000 đ; Công ty Mỹ Tín: 95.000.000 đ; DNTN Thanh Hiếu: 91.105.000 đ .

e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:

-Tổng giá trị tài sản cố định đã đưa vào sử dụng trong năm 2022 là: 556.935.168 đồng gồm những hạng mục có giá trị như sau:

1. Nâng nền nhà xe, khuôn viên cây xanh XN BB và TCMN: 89.350.846 đồng

2. Cải tạo, nâng cấp băng tải kép nhập xuất hàng kho-PX1: 467.584.322 đồng

- Tổng giá trị tài sản cố định đã thanh lý trong năm 2022 là : 1.200.194.599 đồng gồm những tài sản sau:

1. Bờ kè, tường chắn: 270.367.288 đ

2. Tường chống lũ: 59.131.383 đ

3. Server (02 cái) : 72.138.500 đ

4. Máy dệt (03 cái) : 160.000.000 đ

5. Máy in bao PP FLEXO-MODEL PS-05: 638.557.428 đ

2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 193 tỷ đồng, giảm 15% (tương đương 35 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2021

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 122 tỷ đồng, tăng 0,97% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2022 là 2,18 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 3%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 13%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/12/2022 là 36 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 19% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Về công tác quản trị và điều hành.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV.

III/-Kết luận và kiến nghị

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Bộ phận kinh doanh tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng tiêu thụ các sản phẩm của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho, bảo dưỡng máy móc thiết bị để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui chế cơ quan.

- Động viên người lao động an tâm sản xuất.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 19 tháng 04 năm 2023

BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BDH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC



Hoàng Thị Liên

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại Hội Đồng cổ Đông Thường Niên năm 2023

Căn cứ khoản 1 Điều 14 điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây Lập - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/06/2021, quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH CPA Việt Nam.

Báo cáo tài chính được lập bao gồm báo cáo tài chính riêng đã được công bố thông tin và đăng tải trên Website www.mecofood.com.vn

1. Báo cáo của kiểm toán độc lập
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Toàn văn báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán đã được công bố thông tin, trong đó ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập có trình bày nội dung như sau:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xây lập - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/ĐHCD



NGUYỄN VĂN KIỆT

TỜ TRÌNH

Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương và thù lao năm 2022
và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2023

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Căn cứ Nghị định Số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình thực hiện quỹ lương năm 2022 và kế hoạch quỹ lương năm 2023, cụ thể như sau :

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2022:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2022 là 32.055.511.527 đồng chiếm tỷ lệ 70,04% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2022	Số thực trích quyết toán năm 2022	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D= (C-B)	E= (C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.300.000.000	32.055.511.527	-2.244.488.473	93,46%
Trong đó:- Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.340.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	29.715.511.527		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2023:

Căn cứ hoạch SXKD năm 2023, lợi nhuận trước thuế là 13.800.000.000 đồng, tăng 0,66% so với thực hiện năm 2022.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 với tỷ lệ là 71,40% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

ĐVT : Đồng

T T	Diễn giải	Năm 2022		Kế hoạch Năm 2023	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5) / (3)	(7) = (5) / (4)
1	Lợi nhuận ròng	13.700.000.000	13.708.866.985	13.800.000.000	100,73%	100,66%

	trước thuế					
2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$)	71,46%	70,04%	71,40%	99,91%	101,93%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.300.000.000	32.055.511.527	34.446.000.000	100,43%	107,46%
	Trong đó:- Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.340.000.000	2.486.000.000		
	- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	29.715.511.527	31.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2023 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương $(v/v+m)=71,40\%$ đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023:

- Thành viên HĐQT: 7 000 000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 5 500 000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4 500 000 đồng/người/tháng
- Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 23.100.000 đồng/tháng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đề Công ty làm cơ sở thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:
 - Như trên
 - Lưu HĐQT, VT.
 - Lưu TCHC
 - Lưu MC/D/ĐHCD

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN KIỆT

TỜ TRÌNH

“V/v: Xin phê duyệt Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023”

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo kết quả SXKD và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022, đồng thời xây dựng kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

ĐVT: Tán, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2022	THỰC HIỆN 2022	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	23.626	69,49%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	23.900	70,29%
	- Bao bì	10.000.000	3.512.000	35,12%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	570.356.000.000	425.111.468.012	74,53%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.700.000.000	13.708.866.985	100,06%
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối	10.960.000.000	10.925.824.478	99,69%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.960.000.000	10.925.824.478	99,69%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	168.000.000	122.500.000	72,92%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	292.500.000	292.500.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.049.950.000	1.051.082.000	100,11%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.574.925.000	1.576.624.000	100,11%
e	Chia cổ tức	7.867.821.740	7.867.821.740	100,00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VĐL 107 778 380 000 đồng	7,30%	7,30%	100,00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	6.803.260	15.296.738	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

ĐVT : Tấn, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2022	KH SXKD 2023	(%) so với 2022
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	23.626	34.000	143,91%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	23.900	34.000	142,26%
	- Bao bì	3.512.000	7.000.000	199,32%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	425.111.468.012	511.538.000.000	120,33%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.708.866.985	13.800.000.000	100,66%
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối	10.925.824.478	11.040.000.000	101,05%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.925.824.478	11.040.000.000	101,05%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	122.500.000	84.000.000	68,57%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo ND 53)	292.500.000	310.700.000	106,22%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.051.082.000	1.064.530.000	101,28%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.576.624.000	1.596.795.000	101,28%
e	Chia cổ tức	7.867.821.740	7.975.600.120	101,37%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107.778.380.000 đồng	7,30%	7,40%	101,37%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	15.296.738	8.374.880	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN KIỆT

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/ĐHCD

TỜ TRÌNH

“V/v: Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2023”

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông kế hoạch dự kiến các khoản mục đầu tư - mua sắm trong năm 2023 như sau:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn Công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí	4.050.000.000	4.050.000.000		
2	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000		Năm 2022 chuyển sang
4	Xe bơm cần bê tông TQ đã qua sử dụng: 1 chiếc	3.500.000.000	3.500.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	4.730.000.000	4.730.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2022 chuyển sang
2	Hồ chứa nước PCCC	550.000.000	550.000.000		Năm 2022 chuyển sang
3	Nâng nền kho PX 1	1.210.000.000	1.210.000.000		Năm 2022 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000		Năm 2022 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.780.000.000	8.780.000.000		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu MC/D/DHCD

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN KIẾT

TỜ TRÌNH

V/v thực hiện giao dịch đối với tổ chức có liên quan

Kính gửi: Đại Hội Đồng cổ Đông Thường Niên năm 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm(Mecofood)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét và thông qua các nội dung sau:

Trong niên độ tài chính năm 2023 chấp thuận cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp năm 2020 và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm quyết định thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định đối với từng loại hợp đồng, giao dịch và nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ hàng tháng, quý cho Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu MC/D/HĐCĐ

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN KIỆT

Số : 01/TT-MCF.BKS

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Về việc đề nghị phê chuẩn chọn đơn vị kiểm toán

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban Kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.
- Không xung đột quyền lợi khi kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm (việc kiểm toán báo cáo tài chính phải độc lập với việc tư vấn lập báo cáo tài chính).
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 04 (bốn) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty, như sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông:

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.
- Lưu TCHC
- Lưu MP/DHCD

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

HOÀNG THỊ LIÊN

Số: 24 /TT- MCF-HĐQT

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

“V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2023)”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

- Căn cứ đơn xin từ nhiệm ngày 27/03/2023 của ông Trần Vĩnh Thanh- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 nội dung sau:

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Vĩnh Thanh.

Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, cơ cấu cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị kiến nghị chưa thực hiện bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị còn lại là 04 người cho đến kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN KIẾT